HTÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 15 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 105/2020/TLST-VDS ngày 16 tháng 4 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1.Anh Đoàn Thanh Q, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 314B, ấp 2A, xã N, thành phố B, tỉnh B.

2.Chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 314B, ấp 2A, xã N, thành phố B, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 07 tháng 5 năm 2020 các đương sự thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Anh Q chị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Q chị Lùng có 01 con chung tên Đoàn Khánh V, sinh ngày 10/10/2012. Sau khi ly hôn chị L nuôi cháu V, anh Q cấp dưỡng mỗi tháng 5.000.000 đồng đến khi cháu Vinh đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Q chị L đều khai không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc L và anh Đoàn Thanh Q thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc L và anh Đoàn Thanh Q có 01 con chung tên Đoàn Khánh V, sinh ngày 10/10/2012. Chị L trực tiếp nuôi cháu Khánh V, anh Q cấp dưỡng mỗi tháng 5.000.000 đồng đến khi cháu Vđủ 18 tuổi.

Anh Q được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc hai bên có quyền xin thay đổi nười nuôi con và mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Ngọc L và anh Đoàn Thanh Q đều khai không có.

- Về các vấn đề khác: không

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Ngọc L và anh Đoàn Thanh Q phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0008947 ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã Nhơn Thạnh, TP Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở